

MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ CÔNG CẤP TỈNH QUA NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ Y TẾ Ở TIỀN GIANG

TS. ĐẶNG ÁNH TUYẾT *

Từ năm 2009, tổ chức phát triển liên hiệp quốc (UNDP) phối hợp với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Trung tâm nghiên cứu phát triển và hỗ trợ cộng đồng đã tiến hành nghiên cứu chất lượng quản trị công cấp tỉnh trên cơ sở điều tra ý kiến, đánh giá của người dân về chất lượng dịch vụ công và thủ tục hành chính do các cấp chính quyền cung cấp (PAPI). Năm 2010, Nghiên cứu này đã được thực hiện trên mẫu điều tra 30 tỉnh, thành phố đại diện cho các vùng, miền trong cả nước. Những nghiên cứu này đã thu hút được sự quan tâm rộng rãi bởi nó đã cho phép người dân đưa ra ý kiến đánh giá của họ về những thành tựu cũng như hạn chế trong hoạt động của các cấp chính quyền tỉnh, huyện và xã. Đồng thời đây còn là nguồn số liệu, thông tin rất quý giá cho các nhà khoa học, các

nhà nghiên cứu và cho quá trình hoạch định chính sách ở Việt Nam.

Bài viết này, xin giới thiệu một phần kết quả nghiên cứu là những nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế của Tiền Giang.

1 Tiền Giang: Một số nét về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội

Tiền Giang là tỉnh vừa thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long, vừa nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; phía Bắc và Đông Bắc giáp Long An và TP. Hồ Chí Minh, cách trung tâm TP Hồ Chí Minh khoảng 70 km, phía Tây giáp Đồng Tháp, phía Nam giáp Bến Tre và Vĩnh Long, phía Đông giáp biển Đông. Tiền Giang nằm trải dọc trên bờ Bắc sông Tiền (một nhánh của sông Mê Kông) với chiều dài 120km. Diện tích tự nhiên là 2.481,77 km², chiếm khoảng 6% diện tích Đồng bằng sông Cửu Long, 8,1% diện tích vùng kinh tế trọng điểm phía

Nam, 0,7% diện tích cả nước.

Mạng lưới giao thông đường bộ khá hoàn chỉnh. Mạng lưới sông, rạch chằng chịt, bờ biển dài thuận lợi cho việc giao lưu trao đổi hàng hoá với các khu vực lân cận đồng thời là môi trường cho việc nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.

Năm 2010, giá trị tổng sản phẩm trên địa bàn Tỉnh theo giá năm 1994 đạt khoảng 13.767 tỷ đồng, tăng 10,6% so với năm 2009. Trong đó, khu vực nông nghiệp tăng 5,5%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 16,7%, khu vực dịch vụ tăng 11,5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 20,9 triệu đồng/người/năm; tương đương 1.094 USD/người/năm.

Dân số trung bình của Tiền Giang hiện nay đạt khoảng 1,7 triệu người, chiếm khoảng 9,8% dân số Vùng đồng bằng sông Cửu Long, 11,4% dân số Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và 1,9% dân số cả nước. Mật độ dân số là 675 người/km², cao

* Viện Xã hội học, Học viện CT - HC Quốc gia Hồ Chí Minh.

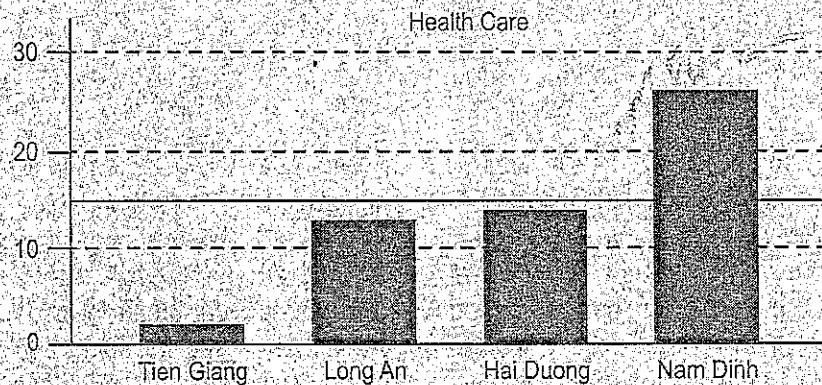
gấp 1,5 lần mật độ dân số trung bình của vùng Đồng bằng sông Cửu Long (426 người/km²).

2. Một số yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả công tác quản trị và hành chính công: Nghiên cứu chất lượng dịch vụ y tế công

Trong nghiên cứu PAPI, chất lượng dịch vụ y tế được nghiên cứu ở trục nội dung thứ 6 "cung ứng dịch vụ công". Trong đó, PAPI nghiên cứu bốn dịch vụ công chủ yếu đó là lĩnh vực y tế, lĩnh vực giáo dục tiểu học công

lập, cơ sở hạ tầng cơ bản và an ninh trật tự. Trong khảo sát này chúng tôi chỉ tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế bao gồm các nguồn lực: bác sĩ, trang thiết bị y tế và nguồn lực tài chính được phân bổ.

Hình 1: Đánh giá của người dân về dịch vụ y tế



Nguồn: PAPI 2010

Một số yếu tố "đầu vào" ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế của Tiền Giang có thể trình bày như sau:

Thứ nhất, về nguồn nhân lực: Theo báo cáo của Sở y tế Tiền

Giang, số lượng cán bộ y được trên địa bàn Tỉnh liên tục tăng lên trong những năm qua. Năm 2010, toàn tỉnh có 829 cán bộ được, 3.197 cán bộ ngành y, trong đó có 809 bác sĩ. Tính trung bình có

4,9 cán bộ được/sỹ/vạn dân, 19,1 cán bộ y tế/vạn dân, nhưng nếu tính riêng số bác sĩ thì chỉ đạt 4,87 bác sĩ/vạn dân, tỷ lệ BS/giường bệnh ở Tiền Giang đạt mức 0,25 (xem Bảng 1).

Bảng 1: Thống kê ngành y tế

	2005	2006	2007	2008	2009	2010
Số cán bộ được	549	551	622	773	855	829
Số cán bộ Y	2392	2500	2630	2856	2935	3197
Trong đó BS	664	691	744	757	774	809
Số giường bệnh	2801	3016	3175	3197	3608	3210

Nguồn: Tổng cục thống kê

Để đảm bảo lực lượng cán bộ y tế đáp ứng nhu cầu chăm

sóc sức khỏe cho người dân, thời gian qua Tiền Giang đã

thực hiện nhiều biện pháp thu hút cán bộ về công tác tại địa

phương, đặc biệt là những người đã có bằng đại học trở lên. VD, từ năm 2010, Tỉnh nâng mức hỗ trợ thêm cho cán bộ y tế xã phường từ mức 300.000 đ/tháng lên 600.000 đ/tháng. Tỉnh đã cử đi đào tạo 220 người (CK I 97 người; CKII 22 người, thạc sỹ 8 người, chuyên tu 88 người, chuyên khoa sơ bộ 5 người) và tổ chức đào tạo ngắn hạn cho 335 cán bộ y đang công tác trong ngành.

Sở y tế Tiền Giang cũng đã liên kết với các trường ĐHY Dược để cử cán bộ đi đào tạo nâng cao, đào tạo theo địa chỉ 77 người có trình độ đại học và sau đại học, trong đó có 24 người được đào tạo sau đại học.

Tuy nhiên, tại buổi tọa đàm với cán bộ Sở Y tế Tiền Giang chúng tôi được biết, tại Tiền Giang đang "thiếu trầm trọng Bác sỹ và Dược sỹ ở tất cả các tuyến điều trị trong Tỉnh và lĩnh vực y tế dự phòng. Những năm gần đây, số lượng sinh viên tốt nghiệp ngành y về Tỉnh công tác chỉ đáp ứng được 10% nhu cầu của các bệnh viện, một số cán bộ được cử đi học sau đại học đã không quay về Tỉnh công tác..." Có lẽ đây cũng là một trong những nguyên nhân dẫn tới sự đánh giá của người dân về chất lượng dịch vụ y tế tại Tiền Giang ở vị trí rất "khiêm tốn".

Thứ hai, về trang thiết bị của bệnh viện: Tại các bệnh viện, trang thiết bị thường do chính quyền trung ương mà đại diện là Bộ y tế cung cấp theo các chương trình mục tiêu. Khi

máy móc thiết bị hư hỏng thì bệnh viện phải tự bỏ tiền để sửa chữa - nguồn kinh phí chủ yếu được ứng từ khoản chi cho bệnh viện, và đây cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế công.

Thứ ba, về nguồn tài chính của các bệnh viện: Ngoài nguồn thu là viện phí, trong các năm 2009 - 2010, các bệnh viện Tiền Giang được ngân sách tỉnh cấp 27 triệu đồng/giường bệnh/ năm cho bệnh viện hạng hai, 25,5 triệu đồng/giường bệnh/ năm cho bệnh viện hạng ba (Tỉnh không có bệnh viện hạng 1). Con số này đã được nâng lên mức 51 triệu đồng/giường bệnh/ năm với bệnh viện hạng hai và 50,5 triệu đồng/giường bệnh/năm.

B Một số kiến nghị chính sách

Qua khảo sát, nghiên cứu ở Tiền Giang, chúng tôi xin đưa ra một số kiến nghị chính sách như sau:

Thứ nhất, Nhà nước và Tỉnh cần đầu tư nâng cao chất lượng và khả năng khám chữa bệnh cho bệnh viện tuyến huyện và trung tâm y tế xã. Hiện nay tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến tỉnh và tuyến trung ương diễn ra gay gắt, trong khi bệnh viện tuyến huyện, và trung tâm y tế xã không được đầu tư thích đáng nên không có khả năng khám chữa bệnh tốt như tuyến trên dẫn đến tình trạng người dân đổ dồn lên khám chữa bệnh ở các bệnh viện tỉnh và

trung ương. Nếu nhà nước đầu tư tốt hơn cho các bệnh viện tuyến huyện, trung tâm y tế xã thì người dân có thể được hưởng dịch vụ y tế tốt ngay tại địa phương, giảm áp lực cho các bệnh viện tuyến trên.

Thứ hai, cho phép các bác sỹ, dược sỹ mở phòng khám ngoài giờ tham gia khám chữa bệnh theo BHYT. Điều này vừa giúp cán bộ y tế tăng thu nhập, đảm bảo cuộc sống, vừa giảm áp lực cho các bệnh viện công.

Thứ ba, cần có chính sách tiền lương đúng đắn nhằm đảm bảo thu nhập cho bác sỹ đặc biệt là tuyến huyện và tuyến xã. Trong ngắn hạn, chính sách thu hút bác sỹ về địa phương công tác là cần thiết, nhưng nếu chỉ có chính sách trợ cấp một lần khi mới về công tác là chưa đủ. Do vậy, chính sách này cần đi đôi với công tác tuyên truyền, vận động và có chính sách thu nhập phù hợp với đội ngũ cán bộ y tế đang làm việc tại Tỉnh để đội ngũ này yên tâm công tác và không có cảm giác bị Tỉnh "bỏ rơi" khi chỉ quan tâm thu hút người mới về công tác. Trong dài hạn, chính sách tiền lương phải đảm bảo cuộc sống cho đội ngũ cán bộ y bác sỹ để không ai phải làm thêm ngoài giờ vì lý do thu nhập. Chính sách này vừa đảm bảo duy trì chất lượng đội ngũ y bác sỹ hiện tại, vừa thu hút thêm sinh viên mới lựa chọn ngành y để theo đuổi nhằm xây dựng đội ngũ y bác sỹ của Tỉnh trong tương lai. □



TẠP CHÍ Giáo dục lý luận

Reasoning education magazine

HỌC VIỆN CHÍNH TRI - HÀNH CHÍNH QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN CHÍNH TRI - HÀNH CHÍNH KHU VỰC I

87 năm

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM



SỐ 6/2012

SỐ 6

183 / 2012

GDLL

HỘI TỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch

PGS.TS. NGO NGOC THANG

Phó chủ tịch

PGS.TS. PHAM THANH DUNG

Ủy viên

TS. DOAN HUNG

PGS.TS. DOAN MINH HUAN

PGS.TS. NGUYEN BA DUONG

PGS.TS. LE THI THUY

TS. VU THANH SON

PHÓ TÔNG BIÊN TẬP

PHỤ TRÁCH

TS. NGUYEN DUY HANH

PHÓ TÔNG BIÊN TẬP

Ths. TRUONG THI VAN

Tác soạn:

15 Khuất Duy Tiến
Thanh Xuân - Hà Nội

☎: 04.38540047

Email:

tapchigdll@gmail.com

Giấy phép xuất bản
số 96/GP - BVHTT
cấp ngày 13/6/2006
của Bộ Văn hoá - Thông tin

In tại:
Công ty TNHH một thành viên
In & Văn hóa phẩm

Giá: 12.000,đ

MỤC LỤC

□ ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

• **NGUYỄN HỢP TUẤN - NGUYỄN ĐỨC HIẾU:** Văn hóa tự phê bình và phê bình trong công tác xây dựng Đảng hiện nay 3

□ NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

• **LÔ QUỐC TOÀN:** Quan điểm của V.I.Lênin về nền dân chủ kiểu mới XHCN 5

• **LÊ THỊ MINH HÀ:** Vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới trong điều kiện hiện nay 8

• **NGUYỄN THỊ THU HÒA:** Chính sách nhân đạo đối với người chấp hành xong hình phạt tù trong tư tưởng Hồ Chí Minh và trong pháp luật ở nước ta hiện nay 11

□ NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

• **TRƯƠNG THỊ THÔNG:** Đồng chí Nguyễn Văn Cừ với tinh thần "Tự chỉ trích" trong Đảng - giá trị lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay 15

• **PHẠM THÀNH DUNG:** Quan hệ Nga - Trung: đối tác chiến lược 19

• **NGUYỄN THỊ THÚY HÀ:** Quan điểm chủ động và tích cực hội nhập quốc tế của đối ngoại Việt Nam hiện nay 22

• **NGUYỄN THANH HÀ:** Tìm hiểu về dân chủ và dân chủ hóa 25

• **LÊ QUANG TRUNG:** Nâng cao bản lĩnh chính trị của đội ngũ công nhân trẻ hiện nay 29

• **CUNG THỊ NGỌC:** Đạo đức kinh doanh trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở nước ta hiện nay 34

• **NGUYỄN THỊ PHƯỢNG:** Quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay 37

• **NGUYỄN THỊ CHI:** Một số vấn đề đặt ra trong xây dựng mô hình nông thôn mới ở nước ta thời gian qua 39

• **NGUYỄN THỊ YẾN:** Đặc điểm tâm lý học xã hội trong đời sống xã hội 42

• **NGUYỄN THỊ MINH TÂN:** Vấn đề ô nhiễm môi trường nông thôn ở nước ta hiện nay và một số giải pháp khắc phục 45

• **ĐÀO VĂN MINH:** Một số vấn đề có tính quy luật trong phát triển ý thức pháp luật của thanh niên quân đội hiện nay 48

• **PHẠM THỊ HẢI HÀ:** Thực trạng và giải pháp thúc đẩy thực hiện quyền tham gia của trẻ em ở Việt Nam 51

• **ĐẶNG QUỐC KHÁNH:** Đảm bảo sự tham gia của cộng đồng trong quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển các khu du lịch ven biển Bắc Trung Bộ 54

• **LÝ THỊ THU:** Chính sách cán bộ dân tộc thiểu số của Đảng trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc (1954 - 1975) 58

• **TRẦN THANH GIANG:** Xây dựng nền văn hoá mới trong năm đầu giành được chính quyền (1945 - 1946) 61

□ ĐIỂN ĐÀN GIÁO DỤC

• **NGUYỄN ĐỨC KHIÊM:** Vai trò của giáo dục trung học chuyên nghiệp và dạy nghề với sự nghiệp CNH,HDH ở nước ta hiện nay 64

• **VŨ THỊ THANH NGA:** Sử dụng thuyết trình tích cực trong dạy học dựa trên dự án môn Giáo dục công dân ở trường THPT 67

□ THỰC TIỄN - KINH NGHIỆM

• **NGUYỄN MINH TUẤN:** Quảng Ninh với việc xây dựng nông thôn mới giai đoạn hiện nay 70

• **LÊ PHẠM HÙNG:** Phát triển nguồn nhân lực du lịch Nghệ An hiện nay 74

• **ĐẶNG ANH TUYẾT:** Một số nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng quản trị công cấp tỉnh qua nghiên cứu chất lượng dịch vụ y tế ở Tiền Giang 77

• **LA THỊ HUYỀN:** Một số kết quả của dự án "Củng cố và phát triển hệ thống giống lúa của nông dân tỉnh Bắc Kạn" giai đoạn 2008 - 2011 80

• **TRẦN HỒNG QUẢNG:** Một số vấn đề về phát triển kinh tế nông nghiệp toàn diện, bền vững nhằm xây dựng nông thôn mới ở huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình 83

□ THÔNG TIN - TƯ LIỆU - SỰ KIỆN

• **VŨ QUÝ THU:** Một số ý kiến về bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa có liên quan đến thành nhà Hồ 87

TABLE OF CONTENTS

1. **NGUYEN HOP TUAN - NGUYEN DUC HIEU:** Culture of self-criticism and criticism in building The Communist Party today
2. **LO QUOC TOAN:** Overview of V.I.Lenin about the new social democracy.
3. **LE THI MINH HA:** Application of Ho Chi Minh's overview about building the new country on current conditions.
4. **NGUYEN THI THU HOA:** Humanitarian policies towards people who have finished prison sentences in Ho Chi Minh ideology and in our law system at present.
5. **TRUONG THI THONG:** Comrade Nguyen Van Cu with spirit " Self-criticism" in The Party- theoretical and practical values to building The Party at present.
6. **PHAM THANH DUNG:** Russia-China Relationship: strategic partners.
7. **NGUYEN THI THUY HA:** Active overview of international integration in Vietnam's foreign affairs at present
8. **NGUYEN THANH HA:** Survey of democracy and democratization.
9. **LE QUANG TRUNG:** Advance political spirit of young workers at present.
10. **CUNG THI NGOC:** Business ethics in Socialism - Oriented Economy Market in our country today.
11. **NGUYEN THI PHUONG:** State management towards small and medium enterprises in Vietnam in the current background.
12. **NGUYEN THI CHI:** Several issues stated in building the model of the new country in our nation during the past time.
13. **NGUYEN THI YEN:** Features of social psychology in social life.
14. **NGUYEN THI MINH TAN:** Issue of environment pollution in the country today and several solutions in need of improvement.
15. **DAO VAN MINH:** Several problems with the regularity in developing legal awareness of the young, the army today.
16. **PHAM THI HAI HA:** Current status and solutions to improve execution of participation rights of children.
17. **DANG QUOC KHANH:** Guarantee of public participation in planning building management and development of Middle North seaside resorts.
18. **LY THI THU:** Policies towards the ethnic staff in the Party during the construction of socialism in The North (1954-1975)
19. **TRAN THANH GIANG:** Building new culture in the first year of holding the power (1945-1946).
20. **NGUYEN DUC KHIEM:** Roles of professional and vocational high school education to industrialization and modernization in our country at present.
21. **VU THI THANH NGA:** Use of active presentation in teaching based on the project of Civil Education at high schools.
22. **NGUYEN MINH TUAN:** Quang Ninh with the construction of the new country at present.
23. **LE PHAM HUNG:** Development of tourism resource of Nghe An during the present period.
24. **DANG ANH TUYET:** Several factors affecting the quality of public management at provincial level through the research of medical services quality in Tien Giang.
25. **LA THI HUYEN:** Several results of project " Consolidation and development of rice breed system of peasants in Bac Kan" during the period from 2008 to 2011.
26. **TRAN HONG QUANG:** Several issues about development of comprehensive sustainable agricultural economy to build the new country in Kim Son district, Ninh Binh province.
27. **VU QUY THU:** Several opinions about conservation and embellishment of cultural and historical relics related to the Citadel of Ho Dynasty.

Ảnh bìa 1: Kỷ niệm 87 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2012)